

Bản án số: 563/2022/HS-PT

Ngày: 21-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Lê Công Huân

2/ Ông Vũ Văn Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 382/2022/TLPT-HS ngày 10/10/2022 đối với bị cáo Phạm Văn N do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Bảo Hiểm BV đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn N, sinh năm 1983, tại: tỉnh H; hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã T, huyện L, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Phạm Thành L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; bị cáo đã ly hôn với vợ tên Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Biện Ngọc Quý, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Lâm Kim Hoàng, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV. Trụ sở: Số 7 đường L, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp: Ông Ngô Duy Vũ P, sinh năm 1989; Trú tại: Chung cư Ehome 3 TSG, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại

phiên tòa)

- *Bị đơn dân sự*: Ông Ngô Văn M, sinh năm 1962; Trú tại: Khu vực G, phường T, thị xã L, tỉnh H.

Đại diện hợp pháp: Ông Lê Bình D, sinh năm 1982; Trú tại: Ấp G, xã L, thị xã L, tỉnh H. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không có kháng cáo, không bị kháng nghị)*: Công Ty Cổ Phần Bảo Hiểm XTSG.

Trụ sở: Tầng 1-2 Tòa nhà số 69 đường H, phường L, quận Phú N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Ông Đặng Viết H, sinh năm 1977; Trú tại: Số 130 đường H, phường L, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn B, sinh năm 1979; trú tại: 102A, đường số L, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 24/3/2021, Phạm Văn N điều khiển xe ô tô biển số 95C-033.52 lưu thông trên đường Quốc Lộ 1A theo hướng từ đường Liên Khu 4-5 đi cầu BT. Khi đến trước địa chỉ số 634 Quốc Lộ Z, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh N điều khiển xe đụng vào đuôi xe ô tô biển số 29H-364.78 do anh Mai Cao B đang lưu thông phía trước cùng chiều làm xe ô tô của anh B điều khiển bị đẩy về phía trước đụng tiếp vào đuôi xe ô tô biển số 51G-718.86 do anh Đỗ Đức Thuận điều khiển đang dừng phía trước cùng chiều; xe ô tô của anh Thuận điều khiển tiếp tục bị đẩy về phía trước đụng vào đuôi xe ô tô biển số 64C-042.82 do anh Cao Văn H điều khiển đang dừng phía trước cùng chiều. Hậu quả: 04 xe ô tô bị đụng liên hoàn làm hư hỏng.

** Vật chứng thu giữ, tạm giữ:*

- 01 xe ô tô biển số 64C-042.82 do anh Cao Văn H điều khiển, qua xác minh xe do anh Huỳnh Ngọc T đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T.

- 01 xe ô tô biển số 51G-718.86 do anh Đỗ Đức Th điều khiển, qua xác minh xe do Công ty cổ phần BE đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Công ty.

- 01 xe ô tô biển số 29H-364.78 do anh Mai Cao B điều khiển, qua xác minh xe do Công ty cổ phần HGKT đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra

đã trả lại xe cho Công ty.

- 01 xe ô tô biển số 95C-033.52 do bị cáo Phạm Văn N điều khiển, qua xác minh do anh Ngô Văn M đứng tên chủ sở hữu, ngày 24/3/2021 anh M kêu N điều khiển xe đi chở hàng từ tỉnh Bình Dương về tỉnh Hậu Giang thì xảy ra tai nạn. Hiện xe ô tô trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án quận Bình Tân chờ xử lý.

Tại biên bản hiện trường ngày 24/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân xác định: Vị trí xảy ra tai nạn là trước số 634 Quốc lộ Z, phường B, quận B. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa tương đối bằng phẳng, đường hai chiều được phân cách với nhau bởi dải bê tông cố định, mỗi chiều đường gồm 04 làn đường, trong đó 03 làn dành cho ô tô lưu thông và 01 làn đường lưu thông hỗn hợp, làn thứ 2 và 3 có chiều rộng là 3,7 mét và được phân cách với nhau bằng vạch sơn trắng không liên tục, làn đường hỗn hợp rộng 5 mét và được phân cách bởi dải bê tông cố định.

Chọn mép lề bên phải đường Quốc lộ Z hướng từ đường An Sương về vòng xoay An Lạc làm lề chuẩn. Sau tai nạn xe ô tô biển số 95C-033.52 đầu xe hướng về vòng xoay An Lạc, trục bánh trước và sau bên phải đo vào mép lề chuẩn là 10 mét; Sau tai nạn xe ô tô biển số 29H-364.78 đầu xe hướng về vòng xoay An Lạc, trục bánh trước và sau bên phải đo vào mép lề chuẩn lần lượt là 12 mét và 11,3 mét; Sau tai nạn xe ô tô biển số 51G-718.86 đầu xe hướng về vòng xoay An Lạc, trục bánh trước và sau bên phải đo vào mép lề chuẩn lần lượt là 10,2 mét và 10,4 mét; Sau tai nạn xe ô tô biển số 64C-042.82 đầu xe hướng về vòng xoay An Lạc, trục bánh trước và sau bên phải đo vào mép lề chuẩn lần lượt là 10,2 mét.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 434/KLĐGTS ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Bình Tân kết luận: Chi phí thay thế, sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô hiệu Volvo biển số 51G-718.86 đã qua sử dụng có trị giá là 665.231.000 đồng; Chi phí thay thế, sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô hiệu ISUZU biển số 29H-364.78 đã qua sử dụng có trị giá là 65.558.000 đồng; Chi phí thay thế, sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô hiệu FUSO biển số 95C-033.52 đã qua sử dụng có trị giá là 42.755.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản đối với 03 xe ô tô là 773.544.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản xe Volvo biển số 51G-718.86 và xe ISUZU biển số 29H-364.78 là 730.789.000 đồng.

Xe ô tô biển số 64C-042.82 chỉ bị hư hỏng nhẹ và anh Huỳnh Ngọc T chủ xe xin tự khắc phục hậu quả và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì.

Kết luận giám định số 2956 ngày 26/5/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP.Hồ Chí Minh kết luận về hệ thống an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số

95C-033.52 (do Phạm Văn N) điều khiển như sau:

+ Trước khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh xe ô tô biển số 95C-033.52 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật;

+ Trước khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống lái xe ô tô biển số 95C-033.52 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết để lại hiện trường, biên bản khám xe; Kết luận giám định hệ thống an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 95C-033.52; Kết luận định giá tài sản; Biên bản ghi lời khai, bản tự khai của Phạm Văn N và các bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được đủ căn cứ xác định: Nguyên nhân trực tiếp dẫn tới vụ tai nạn giao thông trên lỗi do Phạm Văn N điều khiển xe ô tô biển số 95C-033.52 không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông như trên. Hành vi của bị cáo N vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Các anh Mai Cao B, Đỗ Đức Th, Cao Văn H điều khiển xe ô tô lưu thông và dừng đỗ đúng quy định, không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên.

** Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Phạm Văn N chưa bồi thường thiệt hại cho chủ các phương tiện bị thiệt hại do hành vi phạm tội của N gây ra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo Phạm Văn N đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 16/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 04 (bốn) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017, Điều 584, Điều 601 Bộ luật dân sự 2015; điểm e khoản 1 Điều 17, điểm d khoản 1 Điều 18 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000,

+ Buộc bị cáo Phạm Văn N bồi thường cho Công ty Cổ Phần BE số tiền 929.231.000 (Chín trăm hai mươi chín triệu hai trăm ba mươi một ngàn) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

+ Buộc bị cáo Phạm Văn N bồi thường cho Công Ty Cổ Phần Bảo Hiểm Q số tiền 65.558.000 (Sáu mươi lăm triệu năm trăm năm mươi tám ngàn) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

+ Buộc Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV chi trả cho ông Ngô Văn M số tiền 42.755.000 (Bốn mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/7/2022, bị cáo Phạm Văn N có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm và án phí. Ngày 30/8/2022, Công ty Bảo hiểm BV có đơn kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bổ sung kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại vì bị cáo chỉ lái xe thuê cho ông Ngô Văn M với tiền công mỗi chuyến là 700.000 đến 800.000 đồng, không có hợp đồng lao động, chỉ có thỏa thuận miệng giữa hai bên nên khi xảy ra tai nạn thì chủ xe phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

- Đại diện theo ủy quyền của Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về việc giữa Công ty và ông M hoàn toàn chưa phát sinh tranh chấp, nên đề nghị sửa bản án để không xem xét việc buộc Tổng Công ty Bảo Hiểm BV chi trả cho ông Ngô Văn M số tiền 42.755.000 đồng.

- Đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn M xin rút yêu cầu buộc Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV bồi thường như bản án sơ thẩm đã quyết định. Đồng thời không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc buộc ông Ngô Văn M phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo phạm “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết hay chứng nào mới để làm cơ sở xem xét. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo kháng cáo yêu cầu chủ xe là ông Ngô Văn M phải bồi thường, xét về các khoản tiền phải bồi thường cho Công ty Cổ Phần BE số tiền 929.231.000 đồng, bồi thường cho Công Ty Cổ Phần Bảo Hiểm Q số tiền 65.558.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở kháng cáo của bị cáo thì chủ xe ô tô biển số 95C-033.52 phải có liên đới bồi thường theo các quy định của pháp luật. Xét về kháng cáo của Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về việc giữa Công ty và ông M hoàn toàn chưa phát sinh tranh chấp vì xe ô tô biển số 95C-033.52 hiện đang bị tạm giữ, nên không thể giám định xác định thiệt hại về dân sự nhưng bản án sơ thẩm đã tuyên buộc phải bồi thường số tiền 42.755.000 đồng là chưa chính xác. Từ việc kháng cáo bổ sung của bị cáo và việc rút yêu cầu của ông Ngô Văn M đều là các tình tiết mới, ảnh hưởng quyền lợi của các đương sự, cũng như vi phạm nguyên tắc hai cấp xét xử, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự để chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân quận Bình Tân xét xử lại theo các quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phạm Văn N không tranh luận, đồng thời đề nghị luật sư bào chữa cho bị cáo.

- *Luật sư Biện Ngọc Quý trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo:* Bản án sơ thẩm số 118/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 đã tuyên xử bị cáo mức hình phạt 04 năm tù là quá nghiêm khắc, vì hành vi phạm tội của bị cáo chỉ gây thiệt hại về tài sản, ngoài ra bản án về phần trách nhiệm dân sự chưa đánh giá sự thật khách quan của vụ án vì bản án chỉ dựa vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa như bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ vì có thỏa thuận nhận 20% tiền vận chuyển cho mỗi chuyến hàng trong khi không xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo khó khăn không thể có khả năng bồi thường như xác định của bản án sơ thẩm. Trên cơ sở các Điều 600, Điều 601 Bộ luật Dân Sự và Nghị Quyết số 03 của Hội đồng thẩm phán thì ông M là chủ xe ô tô biển số 95C-033.52 thuê bị cáo N lái xe ô tô (là nguồn nguy hiểm cao độ) để được trả tiền công, thì bị cáo N không phải là người chiếm hữu, sử dụng xe ô tô biển số 95C-033.52 mà ông M vẫn là người chiếm hữu, sử dụng ô tô đó, do đó ông M vẫn là người có trách nhiệm phải bồi thường. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa bản án sơ thẩm để buộc ông M phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các công ty Bảo Hiểm, đồng thời xem xét để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- *Bị đơn dân sự trình bày:* Về trách nhiệm dân sự như Viện kiểm sát phát biểu có tình tiết mới giữa ông M với Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV, nên bị đơn dân sự rút yêu cầu buộc Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV phải bồi thường và đề nghị tách phần dân sự này ra để xử lý sau. Về trách nhiệm dân sự của bị cáo, theo bị cáo trình bày về các thỏa thuận với ông M là tự nguyện, công khai ngay tại các phiên tòa sơ thẩm nên không thể buộc ông M phải bồi thường, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử y án sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường của bị cáo N.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Bảo hiểm BV trình bày:*
Căn cứ theo Luật Bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm, thì Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV phải giám định thiệt hại của xe ô tô bị tai nạn, nhưng do xe ô tô biển số 95C-033.52 đang bị tạm giữ, nên chưa thể xác định thiệt hại của xe, nên không thể xác định được số tiền phải bồi thường. do vậy đề nghị tách ra để giải quyết sau.

Qua tranh luận đại diện Viện kiểm sát, luật sư, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử ra bản án đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 22/7/2022, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm. Đến 25/7/2022, bị cáo Phạm Văn N có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm. Ngày 30/8/2022, Công ty Bảo hiểm BV có đơn kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự. Đơn kháng cáo của bị cáo và người liên quan được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, trên cơ sở toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai về toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và nội dung bản án sơ thẩm đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 24/3/2021, Phạm Văn N điều khiển xe ô tô biển số 95C-033.52 lưu thông trên đường Quốc Lộ Z theo hướng từ đường Liên Khu 4-5 đi cầu Bình Thuận đã không làm chủ được tốc độ dẫn đến tai nạn giao thông. Trong đó, lỗi chính thuộc về bị cáo đã điều khiển xe ô tô biển số 95C-033.52 lưu thông không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã tông trực diện vào đuôi xe ô tô biển số 29H-364.78 do anh Mai Cao B đang dừng chờ đèn đỏ phía trước cùng chiều làm xe ô tô của anh B điều khiển bị đẩy về phía trước đụng tiếp vào đuôi xe ô tô biển số 51G-718.86 do anh Đỗ Đức Th điều khiển đang dừng phía trước cùng chiều; xe ô tô của anh Th điều khiển tiếp tục bị đẩy về phía trước đụng vào đuôi xe ô tô biển số 64C-042.82 do anh Cao Văn H điều khiển đang dừng phía trước cùng chiều.

Hậu quả làm cho 04 xe ô tô bị đụng liên hoàn làm hư hỏng gây thiệt hại qua giám định là 730.789.000 đồng. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ đã xâm phạm đến an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó, Tòa án nhân dân quận Bình Tân đã xét xử bị cáo về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm g khoản 2 Điều 260 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và người liên quan:

*** Đối với kháng cáo của bị cáo:**

Trong đơn kháng cáo, bị cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa bị cáo trình bày các yêu cầu kháng cáo như: Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính đang nuôi dưỡng mẹ già và con nhỏ, đồng thời bị cáo bổ sung kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại vì bị cáo chỉ là lái xe thuê cho ông Ngô Văn M với tiền công mỗi chuyến là 700.000 đến 800.000 đồng, không có hợp đồng lao động, chỉ có thỏa thuận miệng giữa hai bên, nên khi xảy ra tai nạn thì chủ xe phải chịu trách nhiệm dân sự.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính đang nuôi dưỡng mẹ già và con nhỏ, song không cung cấp một tài liệu, chứng cứ nào để cơ sở xem xét. Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc đến nhân thân người phạm tội, đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét thấy bị cáo đã có ý thức coi thường luật giao thông đường bộ, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông, góp phần làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tinh thần cộng đồng và xã hội, gây thiệt hại nặng nề về tài sản, khiến người dân bất an khi tham gia giao thông tại Thành phố Hồ Chí Minh. Từ đó, Hội đồng xét xử thấy mức án 04 năm tù cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Phạm Văn N là phù hợp, mức án này cũng để bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, trở thành người công dân chấp hành tốt pháp luật cũng như để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về kháng cáo về trách nhiệm dân sự: Bị cáo N bổ sung kháng cáo buộc chủ xe là ông Ngô Văn M phải liên đới bồi thường cùng bị cáo, khi giữa bị cáo và chủ xe chỉ có thỏa thuận miệng khi lái bị cáo chỉ là lái xe thuê cho ông Ngô Văn M với tiền công mỗi chuyến là 700.000 đến 800.000 đồng, không có hợp đồng lao động. Đại diện của ông M thì cho rằng quan hệ dân sự giữa bị cáo Phạm Văn N và Ngô Văn M là quan hệ dân sự trong đó bị cáo được ông M thuê làm tài xế và được trả lương theo tháng không ký hợp đồng, hai bên thỏa thuận miệng với nhau cứ sau mỗi chuyến hàng bị cáo sẽ hưởng thêm 20% trên số tiền chở hàng, bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm khi lái xe lưu thông trên đường do lỗi phát sinh từ tài xế cụ thể như bị tai nạn giao thông, bị công an phạt....song

không có tài liệu chứng cứ nào để chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự giữa lái xe và chủ xe không có chứng cứ để chứng minh thỏa thuận khác. N có các trường hợp xảy ra như sau: Thứ nhất là ông M thuê bị cáo N lái xe ô tô (là nguồn nguy hiểm cao độ) để được trả tiền công, thì bị cáo N không phải là người chiếm hữu, sử dụng xe ô tô mà ông M vẫn là người chiếm hữu, sử dụng ô tô đó, do đó ông M vẫn là người có trách nhiệm phải bồi thường; trường hợp thứ hai ông M giao xe ô tô (là nguồn nguy hiểm cao độ) cho bị cáo N sử dụng hợp pháp có lỗi trong việc gây ra tai nạn, thì ông M và bị cáo N phải liên đới bồi thường.

Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện theo ủy quyền của Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về việc giữa Công ty và ông M hoàn toàn chưa phát sinh tranh chấp, nên đề nghị sửa bản án để không xem xét việc buộc Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV chi trả cho ông Ngô Văn M số tiền 42.755.000 đồng;

Từ đó Hội đồng xét xử thấy việc bổ sung kháng cáo của bị cáo và đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn M xin rút yêu cầu buộc Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV bồi thường như bản án sơ thẩm đã quyết định, đây là các tình tiết mới phát sinh mà không thể giải quyết tại phiên tòa phúc thẩm, bởi nếu chấp nhận kháng cáo này sẽ vi phạm nguyên tắc hai cấp xét xử và không đảm bảo quyền kháng cáo, sẽ gây bất lợi cho các bên đương sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải hủy toàn bộ nội dung vụ án về trách nhiệm dân sự của bị cáo Phạm Văn N đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại khắc phục sửa chữa xe ô tô biển số 51G-718.86 của Công ty Cổ Phần BE là 665.231.000 đồng và tiền thuê xe đi lại từ tháng 4/2021 đến tháng 4/2022 là 30 triệu /1 tháng x 12 tháng = 264.000.000, tổng cộng Công ty Cổ Phần BE yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 929.231.000 đồng.

Đồng thời, hủy phần dân sự đối với yêu cầu bồi thường của Công Ty Cổ Phần Bảo Hiểm Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 65.558.000 đồng tiền khắc phục sửa chữa xe mà Công ty đã chi trả cho Công ty HGKT và đối với yêu cầu của ông Ngô Văn M yêu cầu Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV chi trả bảo hiểm cho ông M số tiền 42.755.000 đồng để Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo các quy định của pháp luật.

Do bản án 118/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bị hủy về phần trách nhiệm bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét về nội dung kháng cáo bổ sung về trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo Phạm Văn N. Cũng như không xem xét nội dung đơn kháng cáo của Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của

đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do không chấp nhận kháng cáo về hình phạt và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như bản án sơ thẩm đã tuyên.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn N.

2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn N**: 04 (bốn) năm tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

3. Hủy phần Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh về phần trách nhiệm dân sự đối với Công ty Cổ Phần BE, Công Ty Cổ Phần Bảo Hiểm Q, bao gồm cả phần án phí dân sự sơ thẩm có liên quan.

Đồng thời hủy phần Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh về trách nhiệm dân sự giữa Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV với ông Ngô Văn M, bao gồm cả phần án phí dân sự sơ thẩm có liên quan.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử lại phần trách nhiệm dân sự theo thủ tục chung.

4. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án,

Bị cáo Phạm Văn N phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Phạm Văn N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tổng Công Ty Bảo Hiểm BV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND quận Bình Tân; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA quận Bình Tân; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại, NLQ; (6)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (25) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn

